

Bản án số: 64/2024/HNGĐ-ST.  
Ngày: 11-9-2024  
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Hồng Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Mai Thị Kim Thanh;

- Ông Nguyễn Văn Thả.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Tuyết Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thái Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 182/2024/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1993; cư trú tại: Tổ 19, khu phố 3, thị trấn C, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoài T, sinh năm 1988; cư trú tại: Tổ 19, khu phố 3, thị trấn C, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ngày 22 tháng 5 năm 2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày:*

Về hôn nhân: Chị T và anh Nguyễn Hoài T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C, huyện T, tỉnh Tây Ninh vào năm 2011. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng đến năm 2022 thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi nhau và không còn tình cảm. Anh T thường xuyên đi nhậu, không chăm lo cho gia đình. Hiện nay anh chị đã sống ly thân. Do không thể tiếp tục chung sống nên nay chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị và anh T có hai con chung tên Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 14/4/2012 và Nguyễn Trúc N, sinh ngày 11/11/2021. Nếu ly hôn chị T có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung, anh không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Hoài T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và không có ý kiến trình bày.

### **Tại phiên tòa sơ thẩm:**

Chị Nguyễn Thị Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Nguyễn Hoài T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã tuân thủ theo trình tự thủ tục, thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh T đối với anh Nguyễn Hoài T.

+ Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 14/4/2012 và Nguyễn Trúc N, sinh ngày 11/11/2021 cho chị T chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

+ Tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết

+ Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thanh T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Hoài T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị T và anh T.

[2] Về hôn nhân:

[2.1] Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Hoài T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C, huyện T, tỉnh Tây Ninh vào năm 2011. Căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử nhận định đây là hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh T, thấy rằng: Chị Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hoài T. Theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nếu có phản đối yêu cầu của người khác đối với mình thì phải thể hiện bằng văn bản và cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó. Anh Nguyễn Hoài T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị T do đó thể hiện anh T không có mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Quá trình xác minh tại địa phương thể hiện chị T và anh T chung sống không hạnh phúc, anh T thường xuyên uống rượu và không lo làm ăn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh T ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh T đối với anh Nguyễn Hoài T.

[3] Về nuôi con chung: Chị T và anh T có hai con chung tên Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 14/4/2012 và Nguyễn Trúc N, sinh ngày 11/11/2021. Chị T yêu cầu được nuôi con chung, cháu Nguyễn Thị Thanh T có nguyện vọng được sống cùng chị T, hai cháu là con gái và hiện nay chị T đang trực tiếp nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử xét thấy giao hai con chung cho chị T nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật, ghi nhận chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

**1.** Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Hoài T.

**2.** Về nuôi con chung: Giao chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng hai con chung tên Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 14/4/2012 và Nguyễn Trúc N, sinh ngày 11/11/2021. Ghi nhận chị Nguyễn Thị Thanh T không yêu cầu anh Nguyễn Hoài T cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Hoài T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006196 ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chị Nguyễn Thị Thanh T đã nộp đủ tiền án phí.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Phòng Ktr-NV-THA,TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- UBND thị trấn C;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phạm Hồng Hà**